

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã Hương Trà năm 2023

Thực hiện Quyết định số 90/QĐTTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giao dự toán kinh phí thường xuyên do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu để địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thị xã, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tăng thu nhập của người dân, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2023, góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đảng bộ thị xã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2023 phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,4 - 0,5%.
- Không có hộ nghèo có thành viên là người có công cách mạng.
- Tỷ lệ hộ cận nghèo đảm bảo giảm thấp hơn tỷ lệ hộ cận nghèo bình quân của tỉnh.
- Đảm bảo nguồn vốn cho vay 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.
- 100% người nghèo trong độ tuổi, có khả năng lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.
- Hỗ trợ xây dựng, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại và cung cấp các dịch vụ xã hội cơ bản.
- Hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, thông tin.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng của cộng đồng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Phạm vi thực hiện Chương trình trên toàn địa bàn thị xã.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức dịch vụ việc làm, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: đến hết ngày 31/12/2023.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền

Tiếp tục quán triệt về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo trên địa bàn thị xã. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các hoạt động về giảm nghèo bền vững.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về giảm nghèo bền vững. Xem đây là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở.

Nâng cao nhận thức trong nhân dân và người nghèo nhằm thay đổi, chuyển biến nhận thức về giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, hoàn thiện tổ chức bộ máy và cơ chế điều hành

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách cụ thể để chỉ đạo điều hành công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã. Kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp đảm bảo thống nhất, đủ năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

4. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được

giao. Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo gắn với các chương trình, dự án khác triển khai trên địa bàn thị xã.

5. Huy động tối đa nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

Thực hiện đa dạng hóa nguồn lực để triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

6. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, ứng dụng công nghệ thông tin, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo bền vững

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch. Kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong công tác giảm nghèo bền vững.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn thị xã. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh; xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện;

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi,

nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh;

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Mục tiêu: hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyên đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn thị xã;

+ Hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định;

+ Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

+ Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

- Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng:

+ Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo;

+ Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Đối tượng:

+ Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp;

+ Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn;

+ Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan;

- Nội dung hỗ trợ:

+ Về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

+ Xây dựng các chuẩn về giáo dục nghề nghiệp (gồm: tiêu chuẩn kỹ năng nghề; định mức kinh tế - kỹ thuật; quy định kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau tốt nghiệp; danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu; tiêu chuẩn cơ sở vật chất trong thực hành, thực nghiệm và thí nghiệm; giá tối đa dịch vụ giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước); phát triển hệ thống đánh giá cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp; phát triển chương trình, học liệu; phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

+ Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn;

+ Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa;

+ Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

b) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng:

+ Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Các trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và cơ quan, tổ chức có liên quan;

+ Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu;

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc;

+ Hỗ trợ giao dịch việc làm;

+ Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác;

+ Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động;

+ Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

a) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

- Mục tiêu:

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin;

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở;

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

+ Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông;

+ Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại;

+ Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nên tăng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội;

+ Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội.

b) Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

- Đối tượng:

+ Người nghèo, người dân trên địa bàn;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

+ Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

+ Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;

+ Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới;

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở;

+ Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng:

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, bản, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn;

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

- Mục tiêu:

+ Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình;

+ Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

- Đối tượng:

+ Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng khung kết quả của Chương trình, gồm: hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; xây dựng quy trình, chi tiết hệ thống giám sát và đánh giá, hệ thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện;

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất;

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 và từ ngân sách Trung ương, địa phương, các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan, ban ngành liên quan và các địa phương xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4; Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6 và Dự án 7.

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; theo dõi, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân thị xã và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Tham mưu việc bố trí kinh phí và có phương án huy động nguồn lực bảo đảm cho các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ của Chương trình.

Hướng dẫn việc quản lý sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Chương trình giảm nghèo theo đúng mục tiêu và chế độ tài chính hiện hành.

3. Phòng Kinh tế thị xã

Chỉ trì, phối hợp với Phòng Lao động-TB&XH, các cơ quan, ban ngành liên quan tổ chức thực hiện các dự án thành phần được phân công; theo dõi, giám sát, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã kết quả thực hiện dự án thuộc lĩnh vực phụ trách.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3; Hướng dẫn UBND các xã, phường quy trình, thủ tục, hồ sơ, phương pháp xây dựng, triển khai Dự án 2.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan thực hiện một số nội dung của chương trình nhằm nâng cao tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi, xoá mù chữ và tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Phối hợp Trung tâm Y tế Hương Trà triển khai Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan thực hiện chính sách đưa văn hóa về cơ sở, ưu tiên hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo tiếp cận văn hóa, thông tin, nhất là các thôn, xã đặc biệt khó khăn.

Chủ trì, triển khai thực hiện thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6.

6. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao thị xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình giảm nghèo, các chính sách hỗ trợ cho người nghèo nhằm tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6..

7. Phòng Tư pháp thị xã: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, người cận nghèo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật. Nâng cao năng lực và hiệu quả các cơ sở tư vấn trợ giúp pháp lý, thực hiện tư vấn trợ giúp miễn phí cho người nghèo.

8. Trung tâm Y tế thị xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thị xã ban hành văn bản thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo trong khám, chữa bệnh.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã các chính sách liên quan nhằm thực hiện giảm thiểu tỷ lệ chiều thiếu hụt về “y tế” cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo với hai tiêu chí được xác định là “tiếp cận các dịch vụ y tế” và “bảo hiểm y tế”.

Chủ trì, triển khai thực hiện Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 3.

9. Các cơ quan, ban ngành; các tổ chức Hội, đoàn thể liên quan: Xây dựng, trình ban hành các cơ chế, chính sách theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của mình để hỗ trợ giảm nghèo bền vững theo Kế hoạch này.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên

Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ để người nghèo vươn lên thoát nghèo và các phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước phục vụ công tác giảm nghèo như: vận động sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, Quỹ “Vì người nghèo”; vận động nguồn lực hỗ trợ công tác giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo cấp xã, phường (nếu có thay đổi); căn cứ nội dung Kế hoạch này, nghiên cứu xây dựng Kế

hoạch giảm nghèo bền vững năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành liên quan thị xã triển khai thực hiện các dự án, đề án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại địa phương; sử dụng các nguồn vốn đúng mục đích, đảm bảo tiến độ thực hiện, hiệu quả và tiết kiệm.

Chủ trì, triển khai thực hiện Dự án 2; theo dõi, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện hàng tháng về Ủy ban nhân dân thị xã.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, ban ngành có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương trước ngày **25/02/2023**; báo cáo tiến độ triển khai thực hiện **hàng tháng** gửi Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND&UBND thị xã chịu trách nhiệm đôn đốc, báo cáo thường xuyên với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về tình hình, triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Lao động - TB&XH thị xã) để có hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- Bí thư Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND TX;
- Văn phòng Thị ủy
- Các đơn vị nêu tại Mục VI;
- CVP, các Phó CVP, CVVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An